TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 25- 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Ngô Thị Oanh Kiều
Nơi công tác: Trung tâm DS-KHHGĐ huyện Trà Cú.
2. Ông Thạch Tấn Thành
Nơi công tác: Phòng giáo dục huyện Trà Cú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiết Thị Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tú– Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh R (tên gọi khác: La), sinh năm 1994. Tại tỉnh S. Nơi cư trú:Ấp L, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ph, sinh năm 1953 và bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1965 (chết); có vợ Kim Thị Oanh Th; SN 1987 (chưa đăng ký kết hôn) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, Nh nhất sinh năm 2018; tiền án -tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/11/2018 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh R: Ông Trần M Nhật, trợ giúp viên pháp lý của Ch nhánh pháp lý số 01 huyện Trà Cú (có mặt).

Người bị hại: Thạch Thị Bích Ch; SN 02/6/2004. Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Thạch Thị Bích Ch: Bà Thạch Thị L; SN 1983. Địa chỉ: Ấp Trà Cú C, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (là mẹ ruột bị hại) (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Thạch Thị Bích Ch: Bà Trần Thị Hợp, trợ giúp viên pháp lý của Ch nhánh pháp lý số 01 huyện Trà Cú (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1/ Anh Kim Nh; Sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Th, xã K, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

2/ Bà Thạch Thị V; Sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp Tr, xã H, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

3/ Ông Thạch H; Sinh năm 1952. Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

4/Bà Thạch Thị H; Sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

Phiên dịch tiếng khmer: Ông Thạch D. Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn T, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2011, Huỳnh R sống chung như vợ chồng với chị Kim Thị Oanh Th, sinh năm 1987 nơi cư trú: ấp Trà Cú C, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh và có hai con chung. Do có quen biết và từng đi làm thuê chung với chị Thạch Thị L nên khoảng cuối tháng 8/2018 Huỳnh R đến nhà chị L để chơi và uống rượu.

Tại đây, Huỳnh R gặp và làm quen với con riêng của chị L là Thạch Thị Bích Ch, sinh ngày: 02/6/2004. Đến ngày 31/8/2018 Huỳnh R đến nhà của chị L rủ Bích Ch đi nhà của anh Kim Nh để chơi. Khi đến nhà của anh Nh thì gặp anh Nh và nhiều người khác không biết tên và địa chỉ đang ngồi uống rượu. Lúc này, Huỳnh R vào tham gia uống rượu chung với anh Nh và bạn của anh Nh, riêng Bích Ch thì ngồi chơi, không tham gia uống rượu.

Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 01/9/2018, do trong nhà của anh Nh có nhiều người nên Huỳnh R rủ Bích Ch đi R bụi cây cách nhà của anh Nh khoảng 15 đến 20m để nói chuyện và giao cấu với nhau. Khi R đến bụi cây thì Huỳnh R đứng ôm, hôn Bích Ch khoảng 5 đến 6 phút. Sau đó Huỳnh R dùng tay cởi nút quần của Bích Ch và kéo quần xuống ngang gối, Huỳnh R kêu Bích Ch đứng khom và chòm người về trước, rồi Huỳnh R thực hiện hành vi giao cấu với Bích Ch nhưng không được.

Sau đó Huỳnh R kêu Bích Ch nằm xuống đất, với tư thế nằm ngữa, Huỳnh R dùng tay đưa vào trong áo sờ hai bên vú của Bích Ch. Tiếp theo, Huỳnh R dùng hai tay để dang hai chân của Bích Ch ra và thực hiện hành vi giao cấu với Bích Ch khoảng 4 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của Bích Ch, sau đó cả hai tự mặc quần và đi vào nhà của anh Nh để chơi.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Huỳnh R nhờ một người không biết tên và địa chỉ là bạn của anh Nh đưa Huỳnh R và Bích Ch đến nhà của ông Kim M vợ là bà Thạch Thị Vinh là người quen của Huỳnh R để xin ở nhờ. Sau đó vợ chồng ông M cho Huỳnh R và Bích Ch ngủ tại giường nhà sau. Huỳnh R và Bích Ch ngủ nhờ tại nhà của vợ chồng ông M trong thời gian 02 đêm, mỗi đêm Huỳnh R giao cấu với Bích Ch 02 lần.

Đến Chiều ngày 03/9/2018 Huỳnh R nhờ một người không biết tên và địa chỉ, quen với ông M đưa Huỳnh R và Bích Ch xuống bến đò thị trấn Định An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh để về nhà cha mẹ của Huỳnh R, tại ấp Lai Hòa A, xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng ở. Tại đây Huỳnh R và Bích Ch ngủ chung nhau tại giường ở hành lang nhà trước, cả hai ở cùng nhau đến ngày 8/11/2018, trong thời gian ở cùng nhau thì Huỳnh R tiếp tục giao cấu nhiều lần với Bích Ch.

Ngày 08/11/2018 Huỳnh R và Bích Ch về nhà của ông Thạch H và bà Thạch Thị H là ông, bà ngoại của Bích Ch để ở. Tại đây Huỳnh R và Bích Ch ngủ chung với nhau tại giường trong phòng nhà trước và Huỳnh R tiếp tục giao cấu với Bích Ch 02 lần nữa. Đến ngày 09/11/2018, bà Thạch Thị L phát hiện vụ việc trên và đến Cơ quan Cảnh sát điều tR Công an huyện Trà Cú để tố giác việc Huỳnh R có hành vi giao cấu với con bà là Thạch Thị Bích Ch. (Bút lục 01 – 33; 103 – 161; 163 – 168).

Căn cứ kết luận giám định pháp y về tình dục số: 27/TD, ngày 19/11/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Màng trinh dãn khoảng 2,5cm; màng trinh rách cũ ở 3 vị trí 01 giờ, 3 giờ, 11 giờ (rách chưa đến chân màng trinh); bộ phận sinh dục không để lại dấu vết.

Ngày 11/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tR Công an huyện Trà Cú giới Thệu Thạch Thị Bích Ch đến Trung tâm y tế huyện Trà Cú để khám xác định có dấu hiệu mang thai hay không.

Căn cứ vào giấy chứng nhận thương tích số:01/CN-TTYT, ngày 11/01/2019 của Trung tâm y tế huyện Trà Cú ghi nhận như sau: Chưa ghi nhận bất thường, hiện tại Thạch Thị Bích Ch không có dấu hiệu mang thai. (Bút lục 31 – 41).

Đối với anh Kim Nh và bà Thạch Thị Vinh khi cho Huỳnh R và Thạch Thị Bích Ch ở nhờ thì không biết là Bích Ch sinh ngày 02/6/2004. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với ông Kim Nh và bà Thạch Thị V.

Ngoài R, đối với ông Huỳnh Ph là cha ruột của Huỳnh R, khi Huỳnh R dẫn Thạch Thị Bích Ch về nhà để ở thì ông không biết là Bích Ch sinh ngày 02/6/2004. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với ông Huỳnh Ph.

Riêng đối với ông Thạch Hơ và bà Thạch Thị Hon là ông, bà ngoại của Thạch Thị Bích Ch. Vào ngày 8/11/2018, khi Bích Ch và Huỳnh R về nhà của ông bà để ở, do lớn tuổi nên ông, bà không nhớ là Bích Ch sinh ngày 02/6/2004. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với ông Thạch Hơ và bà Thạch Thị Hon.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS- HS ngày 13/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố bị cáo Huỳnh R về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh R đã khai nhận toàn bộ hành vi giao cấu với Bích Ch nhiều lần, bị cáo không nhớ cụ thể bao nhiêu lần, những lần giao cấu đều do Bích Ch tự nguyện, bị cáo không có dùng vũ lực hay đe dọa đối với Bích Ch và bị cáo thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là hoàn toàn đúng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự, còn về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú: Sau khi phân tích các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh R. Đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh R phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh R từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét; Về án phí hình sự sơ thẩm miễn cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của vị Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Huỳnh R thống nhất toàn bộ nội dung cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 BLHS là đúng theo quy định của pháp luật, vì bị cáo đã thừa nhận và tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện rỏ đầy đủ hành vị phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phạm tội là do trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế và khi thực hiện hành vi phạm tội bị hại đều tự nguyện, bị cáo không có dùng vũ lực hay đe dọa đối với bị hại và sau khi phạm tội, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cãi, nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt, về án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo theo Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Bích Ch phát biểu quan điểm thống nhất với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị hại Bích Ch là người chưa đủ 16 tuổi, độ tuổi này bị hại chưa phát triển đầy đủ mọi mặt về tâm sinh lý, năng lực hành vi nên mọi hành vi giao cấu với bị hại đều là hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được điều đó, thế nhưng do không kiềm chế được ham muốn của bản thân, lợi dụng sự ngây thơ chưa hiểu biết của bị hại nên bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại rất nhiều lần. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần đối với bị hại, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của bị hại, gây dư luận xấu và ảnh hưởng đến trật tự của địa phương, tệ nạn xâm hại tình dục trẻ em xảy ra ngày càng phổ biến. Do đó để đảm bảo cho công tác đấu tranh ngăn ngừa loại tội phạm này, kính mong Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nghiêm đúng theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu nên không đề cặp đến.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra hồ sơ vụ án, đã có đủ cở sở kết luận: Do có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau nên vào khoảng tháng 8/2018 đến tháng 11/2018 bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Thạch Thị Bích Ch, sinh ngày 02/6/2004 rất nhiều lần. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố bị cáo Huỳnh R về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe và nhân phẩm danh dự trẻ em, khách thể luôn được pháp luật bảo vệ, mặc dù được sự đồng ý của bị hại nhưng do bị hại là người chưa thành niên, chưa nhận thức được hết việc làm của mình, bị cáo lợi dụng sự Thếu hiểu biết của bị hại để thỏa mãn dục vọng bản thân làm ảnh hưởng đến tâm sinh lý, sự phát triển bình thường của bị hại, ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống thuần phong mỹ tục, gây dư luận xã hội không tốt. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có vợ và 02 con, bị cáo hoàn toàn biết rỏ bị hại là người chưa đủ 16 tuổi, tuy nhiên bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hành vi phạm tội của mình, xâm phạm về tình dục đối với trẻ em nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo R khỏi xã hội một thời gian để làm gương cho người khác, nhằm giáo dục, bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu về pháp luật có phần còn hạn chế, đồng thời khi giao cấu được sự đồng ý của bị hại, bị cáo không có dùng vũ lực hay đe dọa bị hại, nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, sống ở xã có điều kiện kinh tế khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa

đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng mức án khởi điểm của khung hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[6] Xét Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Huỳnh R và quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Thạch Thị Bích Ch là có cơ sở nghĩ nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch Thị Bích Ch và người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Thạch Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và bị cáo thuộc diện đồng bào dân tộc Thểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh R phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh R 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 14/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thạch Thị Bích Ch và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Thạch Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Huỳnh R.

Án xử sơ thẩm báo cho Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

Trường hợp bản án, quyết định được Th hành theo qui định tại Điều 2 Luật Th hành án dân sự, thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thỏa thuận Th hành án. Quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th hành án, hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Th hành án dân sự, thời hiệu Th hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Th hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-TA tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện;
-CA huyện Trà Cú;
-Ch Cục THADS huyện Trà Cú;
-Những người TGTT;
-Lưu.

Nguyễn Thị Hoài Thanh